

Bài 12

PHÒNG, TRÁNH ĐUỐI NƯỚC

MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết:

- Nêu được một số biểu hiện của tai nạn đuối nước;
- Nhận biết được một số nguyên nhân và hậu quả của tai nạn đuối nước;
- Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh tai nạn đuối nước.

KHỞI ĐỘNG

Nội dung khởi động SGK gợi ý là bài hát *Bé tập bơi* (Nhạc và lời: Song Trà). Bài hát này trên Youtube có nhiều MV (music video: các clip âm nhạc, có hình ảnh động minh họa) khá sinh động, GV có thể tham khảo để lựa chọn.

KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Xem hình và trả lời câu hỏi

Nội dung hoạt động có 4 hình, mỗi hình là một bối cảnh không gian khác nhau nên có thể nhiều HS chưa hình dung hết được. Vì vậy, GV cần yêu cầu HS phải quan sát kỹ để hiểu đúng nội dung, thông điệp của từng hình. GV cần hướng dẫn, tổ chức và có những gợi ý cụ thể để đảm bảo điều này:

Hình 1: Hai bạn nam đang tắm sông, một bạn nhảy từ trên cây xuống sông. Đây là trò chơi khá nguy hiểm của nhiều bạn nhỏ ở nông thôn.

Hình 2: Bốn bạn nhỏ đang đi phà qua sông (bối cảnh phổ biến ở miền Tây Nam Bộ), một bạn đã bước hẳn ra ngoài, một bạn đang treo qua rào chắn, bạn mang máy ảnh đang đi tới và nhiều khả năng sẽ theo hai bạn kia treo qua rào chắn để chụp ảnh... Đây là những hành động rất nguy hiểm. GV có thể mở rộng thêm về tính chất của sự nguy hiểm này khi phà đang chạy... và ngay cả nơi bạn nhỏ mặc áo xanh đứng sát rào chắn bên phải cũng không phải là chỗ đứng an toàn... Nói chung, ở hình này, GV cần tổ chức để HS nhận ra những hành động nguy hiểm; những nguy cơ tiềm ẩn đối với HS.

Hình 3: Các bạn nhỏ đang chuẩn bị xuống sông (hoặc ao hồ) tắm mà không có bất kỳ thiết bị bảo hộ nào, không có người lớn nào bên cạnh. Đây là hành động cực kỳ nguy hiểm cần cho HS nhận diện được.

Hình 4: Ba bạn nhỏ đang đi thuyền trên sông, các bạn (và cả cô chèo thuyền) đều không mặc áo phao – một thói quen không tốt của người dân vùng sông nước. Điều đặc biệt của bức hình này là một bạn đưa chân xuống nước, một bạn đưa tay nghịch nước... đều rất nguy hiểm.

Nếu thời gian cho phép, GV có thể phân tích, mở rộng thêm cho HS hiểu: việc ngồi thuyền cần phải giữ thăng bằng, nếu ngồi lệch hẳn về một bên hoặc đưa tay, chân xuống nước thì không chỉ bản thân mình có nguy cơ ngã xuống sông mà còn làm thuyền mất thăng bằng, dễ bị lật.

Nói chung, cả 4 hình của hoạt động này đều cho thấy những việc làm của các bạn nhỏ là không an toàn, có nguy cơ dẫn đến tai nạn đuối nước. GV cần tổ chức linh hoạt để HS tự nhận ra tính chất không an toàn và thấy được các nguy cơ tai nạn của mỗi hành động, từ đó, kết nối với hoạt động 2.

Hoạt động 2: Thảo luận

Câu hỏi thảo luận SGK đưa ra cũng là một nội dung quan trọng trong mục tiêu bài học: *Để phòng, tránh đuối nước, các bạn trong hình phải làm gì?*

Nội dung hoạt động này có 4 hình:

Hình 1: Hai bạn nhỏ đang tắm sông. GV cần hướng dẫn HS quan sát để nhận ra được, chung quanh không có người lớn nào, cũng không có phao bảo hộ...

Hình 2: Hai bạn nhỏ đang tắm ở hồ bơi, trên hồ có hai chiếc phao nhưng các bạn không mang theo; trên bờ cũng không thấy có người lớn hay nhân viên cứu hộ.

Nếu tổ chức cho HS quan sát, thảo luận tốt thì các chi tiết của hình 2 sẽ là những gợi ý cho giải pháp của hình 1. Cả hình 1 và hình 2 đều có chung nguy cơ rủi ro đuối nước, vì vậy có thể có chung giải pháp: Tắm sông hay hồ bơi đều cần đến phao bảo hộ và người giám hộ (hoặc nhân viên cứu hộ).

Đối với hình 3 và hình 4, bối cảnh có thể xa lạ với nhiều HS, GV cần lí giải hoặc có những minh hoạ thêm để các em hiểu rõ:

Hình 3: Bạn nam đang mãi đuổi theo bắt chuồn chuồn. Đặc điểm của chuồn chuồn là đậu một lát rồi bay... vì vậy để bắt được chuồn chuồn, người bắt cần tập trung dõi theo đường bay và chỗ đậu của nó, nếu lơ là sẽ mất dấu chuồn chuồn. Chính vì sự tập trung cao độ chú ý dõi theo để bắt được chuồn chuồn nên bạn ấy sẽ không để ý đến việc mình đã ra đến mép bờ sông (ao hồ) từ lúc nào. Như thế, nhiều khả năng bạn ấy sẽ bị hụt chân xuống nước, nguy cơ tai nạn đuối nước là rất cao. Giải pháp đưa ra là không bắt chuồn chuồn ở những nơi ao hồ, sông ngòi và tốt nhất là không chơi một mình nơi bãi vắng, nơi có ao hồ, gần sông suối.

Hình 4 là bối cảnh của các khu tập thể, nơi có bể nước dùng chung. Nội dung hình mô tả hai người mẹ đang (mãi) giặt áo quần, bên cạnh là bể nước (to, sâu) đang mở nắp. Trong lúc đó, hai cô bé lại đang chơi trò chơi bịt mắt, cô bé bịt mắt có thể sa chân vào miệng bể nước bất kì lúc nào. Như vậy, việc trẻ em chơi đùa ở những khu vực nói trên tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro về tai nạn đuối nước.

Hoạt động 3: Chia sẻ

Hoạt động này yêu cầu HS bày tỏ quan điểm đồng tình hay không đồng tình với các việc làm, tình huống trong hình. Với các hình trong hoạt động này, đây là yêu cầu khá đơn giản, vì vậy việc giải thích vì sao đồng tình/không đồng tình mới thực sự là trọng tâm của yêu cầu.

Ở hình 1, gia đình đi thuyền trên sông, cả nhà đều mặc áo phao, ngồi ngay ngắn giữa thuyền. GV có thể kết nối với hình 4, mục Khám phá để củng cố thêm nhận định của HS.

Hình 2: Hai HS đang tắm ở hồ có biển báo “Hồ sâu nguy hiểm”. Tầm biển chính là chỉ báo của bức hình để HS nhận diện và đưa ra quan điểm nên hay không nên.

Hình 3 là hoạt động tập bơi có hướng dẫn của GV. GV có thể mở rộng thêm bằng các nội dung khích lệ HS trong việc rèn luyện, học bơi (như là một biện pháp trang bị kĩ năng phòng tránh chủ động tai nạn đuối nước);

Hình 4: Hai HS đang chơi trò chơi thả thuyền giấy sát bờ sông/ao hồ (GV có thể kết nối thêm với hình 3, bắt chuẩn chuẩn ở mục Khám phá). Bối cảnh bờ sông đầy hoa cỏ khá hấp dẫn đối với các em nhỏ, song việc rủ nhau chơi ở sát bờ sông tiềm ẩn nhiều rủi ro đuối nước.

LUYỆN TẬP

Hoạt động 1: Xử lí tình huống

Nội dung a của hoạt động này yêu cầu HS nhận biết được phải làm gì khi gặp tình huống trong hình. Để xử lí tình huống, trước hết GV cần cho HS quan sát thật kĩ các hình. Đây cũng là hoạt động ôn lại hoạt động Khám phá (quan sát hình và trả lời câu hỏi). Theo đó, hình 1 là một bạn đang bị đuối nước và kêu cứu – đây là tình huống khá khó, GV cần phân tích kĩ: HS lớp 1 không thể tự cứu bạn bằng cách nhảy xuống nước đưa bạn lên bờ, như vậy rất nguy hiểm, vì nhiều khả năng là cả hai cùng bị đuối nước, cần loại bỏ phương án này. Tổ chức để HS tìm ra phương án khả dĩ đối với HS là tìm kiếm sự trợ giúp bằng cách kêu cứu và tìm người lớn gần nhất. Ngoài ra, HS có thể tìm kiếm các vật cứu hộ như: áo phao, hộp xốp... gần đó để quăng xuống chỗ nạn nhân.

Với tính chất khá khó và phức tạp của tình huống, GV có thể tổ chức cho HS thảo luận để tìm ra phương án hợp lí nhất, đảm bảo các em thực hiện được. Nếu thời gian cho phép, GV có thể tổ chức cho HS sắm vai nhằm tăng cường tình thực quan sinh động của tình huống này.

Hình 2: Các bạn nữ đang hái hoa cạnh bờ sông cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro. GV có thể kết nối với hình 4, mục Chia sẻ (hình ảnh thả thuyền giấy) để củng cố thêm cho HS trong việc bày tỏ quan điểm và giải thích vì sao.

Hình 3 là tình huống hai bạn nam đang chơi đùa, xô đẩy nhau trên cầu. Hình ảnh cho thấy đây là chiếc cầu hẹp, kết cấu khá đơn sơ, rất dễ bị ngã xuống nước.

Hình 4 có nội dung bạn nữ đang cố với chân lên để mức nước của chiếc lu nước lớn. Hành động khá chệnh vênh, dễ trượt chân.

Nói chung, để giải quyết nội dung này, GV cần cho HS quan sát kĩ hình, hỗ trợ các em phân tích các nguy cơ, sự nguy hiểm để từ đó giúp các em đưa ra lời khuyên cho các bạn trong hình.

Đối với yêu cầu của câu b. *Trời nắng, bạn Nam tắm dưới ao quá lâu. Em sẽ khuyên bạn Nam điều gì?*, GV cần tổ chức để HS nhận thấy: Tắm ao là hành động không nên, tắm giữa trời nắng, lại tắm lâu càng dễ bị cảm. Như vậy, HS sẽ tự rút ra lời khuyên cho Nam.

Hoạt động 2: Liên hệ bản thân

Từ những thực tiễn của hoạt động Luyện tập, hoạt động Liên hệ bản thân sẽ được thực hiện một cách khá tự nhiên, nhịp nhàng. Các cách thức phòng tránh đuối nước có thể được nhắc lại nhằm củng cố kiến thức đã học, đồng thời mở rộng thực tế cho HS.

THỰC HÀNH

Hoạt động 1: Kỹ năng sử dụng áo phao

GV cần thực hành thí phạm cách mặc áo phao, sau đó hướng dẫn HS tự thực hành mặc áo phao đúng cách. Sau khi HS thực hiện được và đúng, mới tổ chức thi ai mặc áo phao nhanh và đúng cách.

Hoạt động 2: Kỹ năng tìm kiếm trợ giúp để cứu người đuối nước

Đây là hoạt động thực hành, củng cố lại tình huống của một nội dung khó trong phần Luyện tập. GV có thể đưa ra các tình huống cụ thể để cho HS thực hành các phương án tìm kiếm sự trợ giúp nhằm cứu người đuối nước như: gọi người lớn, kêu cứu, gọi điện thoại...

Lưu ý: Phải tuyệt đối loại bỏ phương án trực tiếp nhảy xuống nước để cứu bạn, kể cả khi em biết bơi.

GHI NHỚ

Kết thúc bài học, GV cho HS cùng đọc to, học thuộc lòng câu ghi nhớ:

Đuối nước rất nguy hiểm. Các em phải có ý thức và kỹ năng phòng, tránh đuối nước.